

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST

Ngày 29-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Lập và bà Nguyễn Thị Kim.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLST - HS ngày 01/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vàng A Ch (tên gọi khác: Không) - Giới tính: Nam

Sinh ngày 07 tháng 9 năm 1979 tại thị xã S, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: thôn Y 1, xã H, thị xã S, tỉnh Lào Cai ;

Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: không;

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt;

Con ông Vàng A S1 và con bà Thào Thị S2;

Gia đình có 04 anh em bị cáo là con thứ nhất;

Vợ: Má Thị Tr; Bị cáo có 06 con, con lớn sinh năm 1997 con nhỏ sinh năm 2008;

Bị tạm giữ từ ngày 08/01/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

2. Họ tên: Giàng Thị B (tên gọi khác: Không) - Giới tính: Nữ;

Sinh ngày 07/10/1974 tại thị xã S, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: thôn H1, xã H, thị xã S, tỉnh Lào Cai;
Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không.
Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt;
Con ông Giàng A D và con bà Vàng Thị L;
Gia đình có 04 anh em bị cáo là con thứ hai;
Chồng: Lồ A S3 (Bị cáo trong vụ án); Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1997 con nhỏ sinh năm 2009;

Bị tạm giữ từ ngày 08/01/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

3. Họ tên: Lồ A S3 (tên gọi khác: Không) - Giới tính: Nam

Sinh ngày 05 tháng 11 năm 1969 tại: thị xã S, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: thôn H1, xã H, thị xã S, tỉnh Lào Cai;

Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không.

Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt;

Con ông Lồ A S4 và con bà Hầu Thị S5;

Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ tư;

Vợ: Giàng Thị B (Bị cáo trong vụ án) Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1997 con nhỏ sinh năm 2009;

Bị tạm giữ từ ngày 08/01/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai. (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo Vàng A Ch:** Bà Hoàng Thị Diễm H2 – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt, có bản bào chữa).

*** Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị B:** Bà Nguyễn Thị Thu H3 – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo Lồ A S3:** Bà Nông Thị Thúy H4 – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

*** Người phiên dịch:** Bà Sùng Thị Q - Trú tại xã C, huyện X, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ ngày 08/01/2020 Công an thị xã S phát hiện bắt quả tang Giàng Thị B đang bán trái phép chất ma túy cho Sần Văn Q1 tại nhà của Giàng Thị B ở thôn H1, xã H. Tổ công tác đã lập biên bản bắt

người phạm tội quả tang đối với Giàng Thị B và Sần Văn Q1 thu giữ tại túi quần bên phải phía trước Sần Văn Q1 đang mặc 01 gói giấy cứng nhiều màu, bên trong có 01 gói nilon màu trắng buộc chỉ xanh chứa chất bột khô vón cục màu trắng, Sần Văn Q1 khai là Heroine vừa mua của Giàng Thị B.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng Thị B, Cơ quan Công an thu giữ tại giường ngủ của Giàng Thị B 01 lọ nhựa đã cũ màu trắng, bên trong lọ nhựa có 33 gói nilon màu trắng buộc chỉ xanh, bên trong các gói nilon màu trắng là chất bột khô vón cục màu trắng, thu giữ trên giường ngủ 01 gói nilon màu trắng, bên trong gói nilon màu trắng là chất bột khô vón cục màu trắng, Giàng Thị B khai là Heroine của B mua của Vàng A Ch về để bán kiếm lời.

Quá trình khám xét, phát hiện trên ghế phía trước gần nơi Lò A S3 (chồng của Giàng Thị B) đang ngồi có 01 gói nilon màu trắng có chất bột khô vón cục màu trắng và 01 mảnh giấy màu bạc ở giữa tấm giấy có vết cháy. Lò A S3 khai là Heroine của S3 đang sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò A S3 thu giữ, niêm phong các vật chứng theo quy định.

Căn cứ lời khai của Giàng Thị B, Cơ quan Công an thị xã S tiến hành khám xét chỗ ở của Vàng A Ch, phát hiện và thu giữ trong phòng ngủ của Vàng A Ch 01 hộp giấy trên nóc két sắt của Ch, bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột khô vón cục màu trắng; trên dây treo quần áo trong phòng ngủ của Vàng A Ch một chiếc tất màu xanh than, bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột khô vón cục màu trắng. Vàng A Ch khai nhận các chất bột khô mà trắng đều là Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 37/GĐMT ngày 12/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,04 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Sần Văn Q1, 34,28 gam gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Giàng Thị B và 2,76 gam gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Vàng A Ch gửi đến giám định đều là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 38/GĐMT ngày 10/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,54 gam chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Lò A S3 gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận như sau:

Ngày 06/01/2020 một người phụ nữ mặc quần áo dân tộc Mông (Vàng A Ch không biết tên, địa chỉ) đến nhà bán cho Vàng A Ch 01 gói ma túy với giá 10.000.000 đồng. Khi mua được ma túy Vàng A Ch chia làm ba gói và cất giấu ở nhà.

Khoảng 06 giờ ngày 08/01/2020 Vàng A Ch, điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 24B2-665.90 đến nhà Giàng Thị B. Khi đi Ch mang 01 gói Heroine để bán cho Giàng Thị B. Khi đến nhà B, Vàng A Ch đưa gói ma túy cho Giàng Thị B, Giàng Thị B cầm gói ma túy mở ra xem. Lúc này, Lò A S3 là chồng của B đi từ ngoài vào nên Giàng Thị B lấy một mảnh nilon đồ một ít Heroine ra đưa cho, Lò A S3 cầm, mang đặt lên ghế gỗ gần bếp lửa và lấy tờ giấy bạc để sử dụng bằng cách hít. Sau khi đưa ma túy cho Lò A S3, Giàng Thị B cầm gói Heroine vừa mua của Vàng A Ch đi ra phía sau nhà. Tại đây, Giàng Thị B chia Heroine ra 34 phần nhỏ rồi gói bằng nilon màu trắng và buộc chỉ xanh sau đó cho vào lọ nhựa có nắp vặn. Phần còn lại, Giàng Thị B gói lại bằng nilon màu trắng ban đầu. Giàng Thị B cất chiếc lọ nhựa có 34 gói nilon ma túy tại đầu giường ngủ, còn số ma túy để trong túi nilon B cất vào trong chiếc giường bên tay trái cửa ra vào, bên dưới đồng quần áo. Khi Sần Văn Q1 đến hỏi mua ma túy, Giàng Thị B lấy 01 gói ma túy bán cho Q1, Q1 đưa cho Giàng Thị B 100.000 đồng, Giàng Thị B giao ma túy cho Sần Văn Q1 thì bị Công an thị xã S, tỉnh Lào Cai bắt quả tang.

Cáo trạng số 15/CT - VKS - P1 ngày 31/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Vàng A Ch và Giàng Thị B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lò A S3 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Vàng A Ch, Giàng Thị B và Lò A S3 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa các bị cáo Vàng A Ch, Giàng Thị B và Lò A S3 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vàng A Ch và Giàng Thị B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Lò A S3 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng A Ch mức án từ 16 – 17 năm tù; xử phạt bị cáo Giàng Thị B mức án từ 15 – 16 năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò A S3 mức án từ 01 năm – 01 năm 03 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người bào chữa cho bị cáo Vàng A Ch: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 15 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ý kiến của những người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị B: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 15 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ý kiến của những người bào chữa cho bị cáo Lò A S3: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 01 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Do hám lợi, ngày 06/01/2020 bị cáo Vàng A Ch đã mua 37,62 gam Heroine của người phụ nữ không quen biết với giá 10.000.000 đồng để bán. Ngày 08/01/2020, bị cáo Vàng A Ch mang đến bán cho bị cáo Giàng Thị B 34,86 gam Heroine. Sau khi mua ma túy, Giàng Thị B đã cho Lò A S3 0,54 gam để Lò A S3 sử dụng, số còn lại B chia thành nhiều gói nhỏ để bán, khi bị cáo bán 01 gói ma túy có khối lượng 0,04 gam cho Sần Văn Q1 thì bị công an phát hiện bắt giữ.

Hành vi của các bị cáo Vàng A Ch và Giàng Thị B là hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, vì vậy các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo Lò A S3 là

hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vì vậy bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] Các bị cáo Vàng A Ch, Giàng Thị B và Lò A S3 là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, bị cáo biết rõ nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy. Nhưng do háms lợi, bị cáo Vàng A Ch đã mua trái phép 37,62 gam Heroine để bán; bị cáo Giàng Thị B đã mua trái phép 34,86 gam Heroine để bán; bị cáo Lò A S3 do nghiện hút ma túy đã tàng trữ 0,54 gam Heroine để sử dụng. Hành vi của các bị cáo Vàng A Ch và Giàng Thị B đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “*Heroine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Lò A S3 cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “*Heroine có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ; hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của các bị cáo Vàng A Ch, Giàng Thị B thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, các bị cáo đã mua bán trái phép ma túy với khối lượng lớn. Hành vi phạm tội của Lò A S3 thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy phải xử lý các bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật để lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Đây là vụ án nhiều bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không đồng phạm với nhau.

Bị cáo Vàng A Ch là người mua 37,62 gam Heroine để bán nên bị cáo chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy là 37,62 gam Heroine.

Bị cáo Giàng Thị B là người mua 34,86 gam Heroine của bị cáo Vàng A Ch để bán nên bị cáo chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy là 34,86 gam Heroine.

Bị cáo Lò A S3 đã tàng trữ 0,54 gam Heroine để sử dụng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 0,54 gam Heroine.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối các bị cáo.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ:

- 37,62 gam Heroine, đã trích mẫu giám định, còn lại 36,38 gam được niêm phong theo quy định; 01 túi giả da màu đen có dây đeo đây là vật chứng của vụ án và tài sản không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động NOKIA 105 kèm theo máy là 02 thẻ sim; 01 điện thoại Samsung A30 đã cũ kèm theo máy là 02 thẻ sim thu giữ của Vàng A Ch; 01 điện thoại Hphone A117 đã cũ kèm theo máy là 01 thẻ sim thu giữ của Giàng Thị B đây là tài sản của các bị cáo, không liên quan tới hành vi phạm tội nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 100.000 đồng thu giữ của Giàng Thị B đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Vàng A Ch và Giàng Thị B phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Lò A S3 phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vàng A Ch 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2020.

- Xử phạt bị cáo Giàng Thị B 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò A S3 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2020.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 33,41 gam Heroine còn lại sau trích mẫu, được niêm phong trong 01 bì niêm phong vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai, được dán kín các mép, tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích

mẫu giám định thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng Thị B tại thôn H1, xã H, thị xã S, tỉnh Lào Cai ngày 08/01/2020”. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định;

- 2,56 gam Heroine còn lại sau trích mẫu, được niêm phong trong 01 bì niêm phong vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai, được dán kín các mép, tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vàng A Ch xảy ra ngày 08/01/2020 tại thôn Y, xã H, thị xã S, tỉnh Lào Cai”. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định;

- 0,41 gam Heroine còn lại sau trích mẫu, được niêm phong trong 01 bì niêm phong vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai, được dán kín các mép, tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong vụ Lồ A S3 có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 08/01/2020 tại thôn H1, xã H, thị xã S, tỉnh Lào Cai”. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định;

- 01 túi giả da màu đen có dây đeo.

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 100.000 đồng thu giữ của Giàng Thị B.

* Tạm giữ: 01 điện thoại di động NOKIA 105 kèm theo máy là 02 thẻ sim; 01 điện thoại Samsung A30 đã cũ kèm theo máy là 02 thẻ sim của Vàng A Ch; 01 điện thoại Iphone A117 đã cũ kèm theo máy là 01 thẻ sim của Giàng Thị B để đảm bảo việc thi hành án.

(Các vật chứng thể hiện cụ thể theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/4/2020; số tiền được gửi tại tài khoản số 3949.0.9051074 kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/3/2020).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vàng A Ch, Giàng Thị B và bị cáo Lồ A S3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQ CSĐT CA tỉnh Lào Cai;
- CQ THAHS CA tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Quán